**TUẦN 22 TIẾT 43 -44 Bài 26 : THẾ NĂNG**

**I. THẾ NĂNG TRỌNG TRƯỜNG :**

**1. Trọng trường :**

* Xung quanh trái đất tồn tại trọng trường. Biểu hiện của trọng trường là sự xuất hiện của trọng lực tác dụng trọng lực lên một vật có khối lượng m đặt tại vị trí bất kì trong khoảng không gian có trọng trường.
* Trọng trường đều : Có  tại mọi điểm song song, cùng chiều và cùng độ lớn.

**2. Thế năng trọng trường :**

 **a. Định nghĩa :**

Thế năng trọng trường (thế năng hấp dẫn) của một vật là dạng năng lượng tương tác giữa Trái đất và vật. Nó phụ thuộc vào vị trí của vật trong trọng trường.

 **b. Biểu thức :**

Nếu chọn mốc thế năng tại mặt đất thì công thức tính thế năng trọng trường của một vật có khối lượng m đặt tại độ cao h là :

 Wt = m.g.h

Trong đó:Wt: thế năng ( J )

 m: khối lượng ( kg )

 g: gia tốc trọng trường ( m/s2)

 h: độ cao ( m )

**II. THẾ NĂNG ĐÀN HỒI :**

**1. Công của lực đàn hồi :**

* Khi đưa lò xo từ trạng thái biến dạng về trạng thái không biến dạng thì công của lực đàn hồi được xác định bằng công thức :

A = k(Δℓ)2

**2. Thế năng đàn hồi :**

* Thế năng đàn hồi là dạng năng lượng của một vật chịu tác dụng của lực đàn hồi.
* Thế năng đàn hồi của một lò xo có độ cứng k ở trạng thái bị biến dạng Δℓ là: Wt = k(Δℓ)2